TOÀ ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/DS-ST
Ngày: 20-7-2022
V/v: tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Minh

2. Ông Nguyễn Văn Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022 /QĐXX-ST ngày 03 tháng 6 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2022/QĐST-DS, ngày 29 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Bà Mai Thị Nhàn - Sinh năm 1962.

Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

2/ Bị đơn: Ông Mai Văn Tựa - Sinh năm 1962;

Địa chỉ: Tiểu khu Yên Hạnh 2, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/4/2022, bản tự khai, nguyên đơn bà Mai Thị Nhàn trình bày: do có quan hệ là bạn bè, ngày 12/12/2014 dương lịch (tức là ngày 21/10/2014 âm lịch), ông Tựa nhờ vợ chồng bà vay hộ số tiền 200.000.000đ; lãi suất thỏa thuận 1%/tháng.

Đến ngày 28/12/2015 dương lịch (tức ngày 10/01/2015 âm lịch), ông Tựa trả được 50.000.000đ và trả lãi đến ngày 28/4/2017. Từ ngày 28/5/2017 đến nay, ông Tựa có biểu hiện chây ì không có động thái trả nợ cho gia đình bà.

Ngày 10/7/2019, ông Long (chồng bà) chết do bệnh hiểm nghèo. Gia đình bà hỏi nhiều lần nhưng ông Tựa cố tình trốn tránh, không có thiện trí trả nợ.

Về quyền kế thừa nghĩa vụ của ông Long: Các con của bà Nhàn cũng thống nhất không có ý kiến gì về số nợ của bố mẹ cho ông Tựa vay và không đề nghị tham gia tư cách tố tụng là người liên quan, đồng ý để bà Nhàn được quyền quyết định đối với số tiền nợ của ông Tựa.

Bà Mai Thị Nhàn yêu cầu ông Mai Văn Tựa phải trả số tiền còn nợ cho gia đình là 150.000.000đ; Về lãi suất: yêu cầu ông Tựa trả lãi cho bà (tính từ ngày 28/5/2017 đến ngày xét xử vụ án); mức lãi suất là 1%/tháng tương ứng với số tiền nợ gốc.

Đối với bị đơn: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật, nhưng ông Tựa cố tình vắng mặt nên không có lời khai trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, ông Tựa vắng mặt nên việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chỉ tiến hành được với nguyên đơn, đồng thời Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Để đảm bảo quyền lợi của các đương sự trong vụ án,Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Mặc dù ông Tựa đã được triệu tập hợp lệ lần thứ nhất, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử (HĐXX) quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Nhàn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; về lãi suất bà yêu cầu tính là 1%/tháng tính từ ngày 28/5/2017 đến ngày 20/7/2022. Đối với bị đơn, ông Tựa được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai, vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông Tựa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn.

* Về nội dung vụ án:

[1] Xét yêu cầu của Nguyên đơn: Theo giấy vay tiền, viết tay đề ngày đề ngày 12/12 Dương, tức ngày 21/10/2014 (âm) vay số tiền 200.000.000đ; Đến ngày ngày 28/12/2015 (dương lịch), tức ngày 10/01/2015 âm lịch ông Tựa trả được 50.000.000đ. Ông Tựa có viết nội dung phía dưới tờ giấy vay về xác nhận số nợ ông còn nợ của ông Long, bà Nhàn là 150.000.000đ; lãi suất thỏa thuận là 1%.

Do ông Tựa không có động thái trả nợ và khi ông Long (chồng bà) chết, thì ông Tựa có biểu hiện chây ì, trốn tránh. Bà Nhàn yêu cầu ông Mai Văn Tựa phải trả số tiền còn nợ cho gia đình là 150.000.000đ; về lãi suất: Bà yêu cầu ông Tựa trả lãi, từ ngày 28/5/2017 đến ngày 20/7/2022; mức tính là 1%/tháng.

[2] Xét số tiền bị đơn vay của nguyên đơn: Hai bên thực hiện việc vay và lập văn bản, có chữ ký của ông Tựa, đề ngày đề ngày 12/12 dương (tức ngày 21/10/2014 âm lịch). Ngày 28/12/2015 dương lịch (tức 10/01/2015 âm lịch), ông Tựa đã trả được 50.000.000đ; số tiền gốc còn nợ lại là 150.000.000đ, lãi suất 1%/tháng.

[3] Xét việc vay và trả nợ của các đương sự:

3.1/ Xét về thời điểm vay và trả nợ: Về thời điểm ghi trên hợp đồng vay tiền đề ngày 12/12 dương, tức ngày 21/10/2014 (âm), ông Tựa vay ông Long, bà Nhàn 200.000.000đ; ngày 10/01/2015, ông Tựa trả cho bà Nhàn được 50.00.000đ.

3.2/ Về tiền nợ gốc và lãi suất: Trên cơ sở nguyên đơn trình bày số tiền gốc còn nợ là 150.000.000đ. Về lãi suất nguyên đơn yêu cầu tính 1% từ ngày 28/5/2017 đến ngày xét xử 20/7/2022 là 61 tháng 22 ngày, cụ thể: 150.000.000 x 1%/tháng x 61 tháng 22 ngày = 92.600.000đ;

Như vậy, buộc ông Tựa phải trả cho bà Nhàn số tiền gốc 150.000.000đ và lãi là 92.600.000đ; đ; tổng cộng là 242.600.000đ (*Hai trăm bốn hai triệu sáu trăm nghìn đồng)*

[4] Về án phí: Ông Tựa phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (242.600.000đ x 5%) theo quy định.

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí DSST bà Nhàn đã nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 465; Điều 466; Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí kèm theo.

Xử: 1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Mai Thị Nhàn. Buộc ông Mai Văn Tựa có nghĩa vụ trả nợ cho bà Nhàn số tiền nợ gốc là 150.000.000đ và lãi 92.600.000đ; tổng cộng là 242.600.000đ (*Hai trăm bốn hai triệu sáu trăm nghìn đồng)*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí: Ông Mai Văn Tựa phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm (DSST) là 12.130.000đ (*Mười hai triệu một trăm ba mươi nghìn đồng)*.

Hoàn trả lại cho bà Mai Thị Nhàn, số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.925.000 (*Năm triệu chín trăm hai lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0014893, ngày 07/4/2022 của Chi cục thị hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3/ Quyền kháng cáo: Bà Nhàn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ông Tựa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh **Nguyễn Văn Hạnh** **Lê Thị Huệ**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GĐ- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh **Nguyễn Văn Hạnh** **Lê Thị Huệ**